**PHỤ LỤC VI**

HƯỚNG DẪN MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH TRONG CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số: 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

**I. Hướng dẫn mô tả vị trí việc làm giáo viên trung học phổ thông hạng I**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |

**BẢN MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên vị trí việc làm:  **Giáo viên trung học phổ thông hạng I** | | Mã vị trí việc làm: |
| Ngày bắt đầu thực hiện: |
| Quy trình công việc liên quan: | Thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông công lập của cơ quan có thẩm quyền.  (Bổ sung cụ thể số, ký hiệu, trích yếu của văn bản) | |
|  |  |  |

**1- Mục tiêu vị trí việc làm**

Thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục học sinh trong các trường trung học phổ thông.

**2- Các công việc và tiêu chí đánh giá**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Các nhiệm vụ, công việc** | | **Tiêu chí đánh giá hoàn thành công việc** |
| **Nhiệm vụ, mảng công việc** | **Công việc cụ thể** |
| 2.1 | Giảng dạy, giáo dục học sinh | Thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên trung học phổ thông hạng II và hạng III | Theo bản mô tả vị trí việc làm của giáo viên trung học phổ thông hạng II và hạng III |
| Thực hiện các nhiệm vụ khác của giáo viên trung học phổ thông hạng I: |  |
| - Tham gia biên soạn hoặc thẩm định hoặc lựa chọn sách giáo khoa, tài liệu giáo dục địa phương hoặc các tài liệu dạy học khác và tài liệu bồi dưỡng cho giáo viên. | Có quyết định phê duyệt danh sách tham gia biên soạn hoặc thẩm định hoặc lựa chọn sách giáo khoa, tài liệu giáo dục địa phương hoặc các tài liệu dạy học khác và tài liệu bồi dưỡng cho giáo viên;  Hoàn thành nhiệm vụ biên soạn hoặc thẩm định theo kế hoạch;  Sản phẩm đạt yêu cầu theo quy định |
| - Làm báo cáo viên, chia sẻ kinh nghiệm hoặc dạy minh họa ở các lớp tập huấn, bồi dưỡng phát triển chuyên môn, nghiệp vụ giáo viên từ cấp tỉnh trở lên hoặc tham gia dạy học trên truyền hình. | Tài liệu tập huấn, bồi dưỡng được cấp có thẩm quyền phê duyệt;  Có quyết định tham gia báo cáo viên hoặc văn bản cử tham gia chia sẻ kinh nghiệm, hoặc dạy minh họa; Hoàn thành nội dung các lớp tập huấn, bồi dưỡng theo phân công;  Tài liệu dạy học trên truyền hình, bài giảng được chiếu trên truyền hình. |
| - Chủ trì các nội dung bồi dưỡng, hướng dẫn đồng nghiệp triển khai chủ trương, nội dung đổi mới của ngành hoặc sinh hoạt chuyên đề từ cấp tỉnh trở lên. | Tài liệu triển khai, hướng dẫn đồng nghiệp triển khai các chủ trương, nội dung đổi mới của ngành được cấp có thẩm quyền phê duyệt;  Các nội dung bồi dưỡng, hướng dẫn đồng nghiệp triển khai chủ trương, nội dung đổi mới của ngành hoặc sinh hoạt chuyên đề từ cấp tỉnh trở lên được tổ chức theo kế hoạch. |
| - Tham gia đánh giá ngoài hoặc công tác kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên từ cấp tỉnh trở lên. | Có quyết định thành lập đoàn đánh giá ngoài hoặc kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên từ cấp tỉnh trở lên;  Hoàn thành công tác đánh giá hoặc kiểm tra theo kế hoạch. |
| - Tham gia ban tổ chức hoặc ban giám khảo hoặc ban ra đề trong các hội thi của giáo viên từ cấp tỉnh trở lên. | Có quyết định tham gia ban tổ chức hoặc ban giám khảo hoặc ban ra đề các hội thi;  Hoàn thành các nhiệm vụ Ban phân công. |
| - Tham gia hướng dẫn hoặc đánh giá các hội thi hoặc các sản phẩm nghiên cứu khoa học kỹ thuật của học sinh trung học phổ thông từ cấp tỉnh trở lên. | Có quyết định tham gia hướng dẫn hoặc đánh giá các hội thi hoặc các sản phẩm nghiên cứu khoa học kỹ thuật. |
| - Tham gia ra đề và chấm thi học sinh giỏi trung học phổ thông từ cấp tỉnh trở lên. | Có quyết định tham gia ban tổ chức hoặc ban giám khảo hoặc ban ra đề các hội thi;  Hoàn thành các nhiệm vụ Ban phân công. |
| 2.2 | Các nhiệm vụ khác | Theo phân công của hiệu trưởng | Hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng theo yêu cầu đối với từng việc được phân công cụ thể. |

**3- Các mối quan hệ công việc**

**3.1- Bên trong**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Được quản lý trực tiếp và kiểm duyệt kết quả bởi** | **Quản lý trực tiếp** | **Các đơn vị phối hợp chính** |
| Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn | Học sinh của các lớp được phân công chủ nhiệm, dạy học nói riêng; học sinh của trường trung học phổ thông nói chung. | Hội đồng trường; hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỷ luật; hội đồng tư vấn; tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam; tổ chức Công đoàn; tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; các tổ chuyên môn; tổ văn phòng; lớp học; tổ phục vụ các hoạt động giáo dục đặc thù của trường chuyên biệt. |

**3.2- Bên ngoài**

|  |  |
| --- | --- |
| **Cơ quan, tổ chức có quan hệ chính** | **Bản chất quan hệ** |
| Bộ Giáo dục và Đào tạo; các đơn vị thuộc Bộ. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học phổ thông theo quy định. |
| Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh);  Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học phổ thông theo quy định. |
| Ủy ban xã, phường, thị trấn; các trường trung học phổ thông khác. | Thực hiện nhiệm vụ triển khai Chương trình giáo dục trung học phổ thông; phát huy vai trò của nhà trường với cộng đồng. |
| Các tổ chức, đoàn thể khác. | Huy động sự tham gia của các tổ chức, đoàn thể vào hoạt động dạy học, giáo dục học sinh của nhà trường. |

**4- Phạm vi quyền hạn**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Quyền hạn cụ thể** |
| 4.1 | Quản lý học sinh đang học tại trường trung học phổ thông được giao quản lý. |
| 4.2 | Quản lý sổ sách đối với giáo viên theo quy định. |
| 4.3 | Được tự chủ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn với sự phân công, hỗ trợ của tổ chuyên môn và nhà trường. |

**5- Các yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, năng lực và phẩm chất cá nhân**

**5.1- Yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, phẩm chất cá nhân**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhóm yêu cầu** | **Yêu cầu cụ thể** |
| Trình độ đào tạo | Có bằng thạc sĩ trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học phổ thông hoặc có bằng thạc sĩ trở lên chuyên ngành phù hợp với môn học giảng dạy hoặc có bằng thạc sĩ quản lý giáo dục trở lên. |
| Bồi dưỡng, chứng chỉ | - Được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.  - Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông theo quy định. |
| Kinh nghiệm (thành tích công tác) | - Có từ đủ 06 năm giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông hạng II (mã số V.07.05.14) hoặc tương đương theo quy định.  - Được công nhận là chiến sĩ thi đua cấp bộ/ban/ngành/tỉnh trở lên; hoặc bằng khen từ cấp tỉnh trở lên; hoặc được công nhận đạt một trong các danh hiệu: giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi từ cấp tỉnh trở lên.  - Đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông. |
| Phẩm chất cá nhân | - Chấp hành các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành và địa phương về giáo dục trung học phổ thông.  - Thường xuyên trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh.  - Thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.  - Thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm và nghĩa vụ chung của viên chức và quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đạo đức nhà giáo. |

**5.2- Các năng lực**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nhóm năng lực** | **Tên năng lực** | **Cấp độ** |
| Nhóm năng lực chung | Giao tiếp ứng xử. | 4-5 |
| Hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp. | 4-5 |
| Thích ứng với sự thay đổi. | 4-5 |
| Tự học, nghiên cứu khoa học. | 4-5 |
| Sử dụng công nghệ thông tin. | Đáp ứng yêu cầu của công việc (do cơ quan có thẩm quyền quản lý quyết định) |
| Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc. |
| Nhóm năng lực chuyên môn | Tích cực, chủ động thực hiện và tuyên truyền vận động, hướng dẫn đồng nghiệp thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục trung học phổ thông vào các nhiệm vụ được giao. | 4-5 |
| Có khả năng hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp trong xây dựng kế hoạch và giáo dục; vận dụng những phương pháp dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; triển khai hiệu quả hoạt động tư vấn và hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học và giáo dục. | 4-5 |
| Có khả năng đánh giá hoặc hướng dẫn đồng nghiệp nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng; hướng dẫn, đánh giá sản phẩm nghiên cứu khoa học kỹ thuật của học sinh trung học phổ thông từ cấp tỉnh trở lên. | 4-5 |
| Có khả năng hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp và chia sẻ kinh nghiệm về phát triển chuyên môn của bản thân nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. | 4-5 |
| Vận dụng và hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp trong việc sử dụng các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và sự tiến bộ của học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. | 4-5 |
| Vận dụng và hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp trong việc triển khai có hiệu quả các biện pháp tư vấn tâm lí, hướng nghiệp cho học sinh và công tác xã hội trường học, cách lồng ghép trong hoạt động dạy học và giáo dục. | 4-5 |

Ghi chú: Cấp độ được xác định từ cao xuống thấp, cao nhất là 5 và thấp nhất là 1.

**PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO**

**II. Hướng dẫn mô tả vị trí việc làm giáo viên trung học phổ thông hạng II**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |

**BẢN MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên vị trí việc làm:  **Giáo viên trung học phổ thông hạng II** | | Mã vị trí việc làm: |
| Ngày bắt đầu thực hiện: |
| Quy trình công việc liên quan: | Thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông công lập của cơ quan có thẩm quyền.  (Bổ sung cụ thể số, ký hiệu, trích yếu của văn bản) | |
|  |  |  |

**1- Mục tiêu vị trí việc làm**

Thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục học sinh trong các trường trung học phổ thông.

**2- Các công việc và tiêu chí đánh giá**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Các nhiệm vụ, công việc** | | **Tiêu chí đánh giá hoàn thành công việc** |
| **Nhiệm vụ, mảng công việc** | **Công việc cụ thể** |
| 2.1 | Giảng dạy, giáo dục học sinh | Thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên trung học phổ thông hạng III | Theo bản mô tả vị trí việc làm của giáo viên trung học phổ thông hạng III |
| Thực hiện các nhiệm vụ khác của giáo viên trung học phổ thông hạng II: |  |
| - Làm báo cáo viên hoặc dạy minh họa ở các lớp bồi dưỡng giáo viên từ cấp trường trở lên hoặc dạy thử nghiệm các mô hình, phương pháp, công nghệ mới; chủ trì các nội dung bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên đề ở tổ chuyên môn hoặc tham gia xây dựng học liệu điện tử. | Tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên đề được cấp có thẩm quyền phê duyệt.  Có quyết định tham gia báo cáo viên hoặc văn bản cử tham gia chia sẻ kinh nghiệm, hoặc dạy minh họa.  Hoàn thành nội dung các lớp tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên đề theo phân công.  Hoàn thành các học liệu điện tử theo phân công. |
| - Tham gia hướng dẫn hoặc đánh giá các sản phẩm nghiên cứu khoa học và công nghệ từ cấp trường trở lên. | Có quyết định tham gia đánh giá hoặc hướng dẫn các sản phẩm nghiên cứu khoa học và công nghệ từ cấp trường trở lên.  Hoàn thành nhiệm vụ đánh giá hoặc hướng dẫn các sản phẩm nghiên cứu khoa học được phân công. |
| - Tham gia đánh giá ngoài hoặc công tác kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên từ cấp trường trở lên. | Có quyết định thành lập đoàn đánh giá ngoài hoặc kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên từ cấp trường trở lên.  Hoàn thành công tác đánh giá hoặc kiểm tra theo kế hoạch. |
| - Tham gia ban giám khảo hội thi giáo viên dạy giỏi hoặc giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường trở lên. | Có quyết định tham gia ban giám khảo các hội thi.  Hoàn thành các nhiệm vụ Ban phân công. |
| - Tham gia ra đề hoặc chấm thi học sinh giỏi trung học phổ thông từ cấp trường trở lên. | Có quyết định tham gia ban ra đề hoặc chấm thi học sinh giỏi trung học phổ thông từ cấp trường trở lên.  Hoàn thành các nhiệm vụ Ban phân công. |
| - Tham gia hướng dẫn hoặc đánh giá các hội thi hoặc các sản phẩm nghiên cứu khoa học kỹ thuật của học sinh trung học phổ thông từ cấp trường trở lên. | Có quyết định tham gia hướng dẫn hoặc đánh giá các hội thi hoặc các sản phẩm nghiên cứu khoa học kỹ thuật của học sinh trung học phổ thông từ cấp trường trở lên.  Hoàn thành các nhiệm vụ Ban phân công. |
| - Tham gia các hoạt động xã hội, phục vụ cộng đồng; thu hút sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong việc tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục học sinh. | Tham gia đầy đủ các hoạt động xã hội, phục vụ cộng đồng theo kế hoạch.  Các hoạt động dạy học, giáo dục học sinh có sự tham gia của các tổ chức, cá nhân liên quan. |
| 2.2 | Các nhiệm vụ khác | Theo phân công của hiệu trưởng | Hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng theo yêu cầu đối với từng việc được phân công cụ thể. |

**3- Các mối quan hệ công việc**

**3.1- Bên trong**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Được quản lý trực tiếp và kiểm duyệt kết quả bởi** | **Quản lý trực tiếp** | **Các đơn vị phối hợp chính** |
| Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn | Học sinh của các lớp được phân công chủ nhiệm, dạy học nói riêng; học sinh của trường trung học phổ thông nói chung. | Hội đồng trường; hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỷ luật; hội đồng tư vấn; tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam; tổ chức Công đoàn; tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; các tổ chuyên môn; tổ văn phòng; lớp học; tổ phục vụ các hoạt động giáo dục đặc thù của trường chuyên biệt. |

**3.2- Bên ngoài**

|  |  |
| --- | --- |
| **Cơ quan, tổ chức có quan hệ chính** | **Bản chất quan hệ** |
| Bộ Giáo dục và Đào tạo; các đơn vị thuộc Bộ. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học phổ thông theo quy định. |
| Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh);  Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học phổ thông theo quy định. |
| Ủy ban xã, phường, thị trấn; các trường trung học phổ thông khác. | Thực hiện nhiệm vụ triển khai Chương trình giáo dục trung học phổ thông; phát huy vai trò của nhà trường với cộng đồng. |
| Các tổ chức, đoàn thể khác. | Huy động sự tham gia của các tổ chức, đoàn thể vào hoạt động dạy học, giáo dục học sinh của nhà trường. |

**4- Phạm vi quyền hạn**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Quyền hạn cụ thể** |
| 4.1 | Quản lý học sinh đang học tại trường trung học phổ thông được giao quản lý. |
| 4.2 | Quản lý sổ sách đối với giáo viên theo quy định. |
| 4.3 | Được tự chủ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn với sự phân công, hỗ trợ của tổ chuyên môn và nhà trường. |

**5- Các yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, năng lực và phẩm chất cá nhân**

**5.1- Yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, phẩm chất cá nhân**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhóm yêu cầu** | **Yêu cầu cụ thể** |
| Trình độ đào tạo | Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học phổ thông. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. |
| Bồi dưỡng, chứng chỉ | - Được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.  - Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông theo quy định. |
| Kinh nghiệm (thành tích công tác) | - Có từ đủ 09 năm giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông hạng III (mã số V.07.05.15) hoặc tương đương theo quy định.  - Được công nhận là chiến sĩ thi đua cơ sở hoặc giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường trở lên.  - Đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông. |
| Phẩm chất cá nhân | - Chấp hành các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành và địa phương về giáo dục trung học phổ thông.  - Thường xuyên trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh.  - Thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng học sinh: bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.  - Thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm và nghĩa vụ chung của viên chức và quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đạo đức nhà giáo. |

**5.2- Các năng lực**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nhóm năng lực** | **Tên năng lực** | **Cấp độ** |
| Nhóm năng lực chung | Giao tiếp ứng xử. | 3-5 |
| Hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp. | 3-5 |
| Thích ứng với sự thay đổi. | 3-5 |
| Tự học, nghiên cứu khoa học. | 3-5 |
| Sử dụng công nghệ thông tin. | Đáp ứng yêu cầu của công việc (do cơ quan có thẩm quyền quản lý quyết định) |
| Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc. |
| Nhóm năng lực chuyên môn | Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục trung học phổ thông và triển khai thực hiện có kết quả vào nhiệm vụ được giao. | 3-5 |
| Có khả năng điều chỉnh kế hoạch dạy học và giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương; cập nhật, vận dụng linh hoạt và hiệu quả các phương pháp dạy học, giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới, phù hợp với điều kiện thực tế. | 3-5 |
| Có khả năng nghiên cứu, cập nhật kịp thời yêu cầu đổi mới về kiến thức chuyên môn; vận dụng sáng tạo, phù hợp các hình thức, phương pháp và lựa chọn nội dung học tập, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn của bản thân. | 3-5 |
| Có khả năng đánh giá hoặc hướng dẫn đồng nghiệp nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng; đánh giá sản phẩm nghiên cứu khoa học kỹ thuật của học sinh trung học phổ thông từ cấp trường trở lên. | 3-5 |
| Có khả năng vận dụng sáng tạo các hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập và sự tiến bộ của học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. | 3-5 |
| Có khả năng vận dụng có hiệu quả các biện pháp tư vấn tâm lí, hướng nghiệp và công tác xã hội trường học phù hợp với từng đối tượng học sinh trong hoạt động dạy học và giáo dục. | 3-5 |

Ghi chú: Cấp độ được xác định từ cao xuống thấp, cao nhất là 5 và thấp nhất là 1.

**PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO**

**III. Hướng dẫn mô tả vị trí việc làm giáo viên trung học phổ thông hạng III**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |

**BẢN MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên vị trí việc làm:  **Giáo viên phổ thông hạng III** | | Mã vị trí việc làm: |
| Ngày bắt đầu thực hiện: |
| Quy trình công việc liên quan: | Thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông công lập của cơ quan có thẩm quyền.  (Bổ sung cụ thể số, ký hiệu, trích yếu của văn bản) | |
|  |  |  |

**1- Mục tiêu vị trí việc làm**

Thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục học sinh trong các trường trung học phổ thông.

**2- Các công việc và tiêu chí đánh giá**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Các nhiệm vụ, công việc** | | **Tiêu chí đánh giá hoàn thành công việc** |
| **Nhiệm vụ, mảng công việc** | **Công việc cụ thể** |
| 2.1 | Giảng dạy, giáo dục học sinh | Xây dựng kế hoạch giáo dục của môn học được phân công và tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn theo mục tiêu, chương trình giáo dục cấp trung học phổ thông. | Kế hoạch giảng dạy, giáo dục học sinh được cấp có thẩm quyền phê duyệt. |
| Thực hiện nhiệm vụ tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục theo kế hoạch giáo dục của nhà trường và kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn; quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức. | Hoàn thành các nội dung của kế hoạch giảng dạy, giáo dục học sinh được cấp có thẩm quyền phê duyệt. |
| Thực hiện các hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh theo quy định. | Hoàn thành các hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh theo quy định;  Hoàn thành đầy đủ các sổ sách về kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh theo quy định. |
| Tổ chức các hoạt động tư vấn tâm lý, hướng nghiệp, khởi nghiệp cho học sinh và cha mẹ học sinh của lớp được phân công. | Hoàn thành các hoạt động tư vấn tâm lý, hướng nghiệp, khởi nghiệp cho học sinh và cha mẹ học sinh của lớp được phân công theo kế hoạch. |
| Tham gia phát hiện, bồi dưỡng học sinh năng khiếu, học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém cấp trung học phổ thông hoặc hướng dẫn thực tập sư phạm, hoạt động công tác xã hội trường học cho học sinh trung học phổ thông. | Hoàn thành các lớp bồi dưỡng học sinh năng khiếu hoặc phụ đạo học sinh yếu kém theo yêu cầu.  Quyết định hoặc văn bản phân công hướng dẫn sinh viên thực tập sư phạm. Hoàn thành kế hoạch hướng dẫn sinh viên thực tập sư phạm.  Hoàn thành các công tác xã hội trường học cho học sinh theo phân công. |
| Tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn; tham gia nghiên cứu khoa học; hoàn thành hệ thống hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục theo quy định; thực hiện công tác giáo dục hòa nhập trong phạm vi được phân công; tham gia tổ chức các hội thi (của giáo viên hoặc học sinh) từ cấp trường trở lên. | Tham gia đầy đủ, có chất lượng các hoạt động của tổ chuyên môn.  Hoàn thành hoạt động nghiên cứu khoa học theo kế hoạch  Có đầy đủ hệ thống hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục theo quy định.  Hoàn thành công tác giáo dục hòa nhập theo phân công.  Văn bản phân công, cử người tham gia tổ chức các hội thi từ cấp trường trở lên. Hoàn thành nhiệm vụ được phân công. |
| Hoàn thành các khóa đào tạo, chương trình bồi dưỡng theo quy định; tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ. | Hoàn thành việc đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch. |
| 2.2 | Các nhiệm vụ khác | Theo phân công của hiệu trưởng | Hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng theo yêu cầu đối với từng việc được phân công cụ thể. |

**3- Các mối quan hệ công việc**

**3.1- Bên trong**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Được quản lý trực tiếp và kiểm duyệt kết quả bởi** | **Quản lý trực tiếp** | **Các đơn vị phối hợp chính** |
| Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn. | Học sinh của các lớp được phân công chủ nhiệm, dạy học nói riêng; học sinh của trường trung học phổ thông nói chung. | Hội đồng trường; hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỷ luật; hội đồng tư vấn; tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam; tổ chức Công đoàn; tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; các tổ chuyên môn; tổ văn phòng; lớp học; tổ phục vụ các hoạt động giáo dục đặc thù của trường chuyên biệt. |

**3.2- Bên ngoài**

|  |  |
| --- | --- |
| **Cơ quan, tổ chức có quan hệ chính** | **Bản chất quan hệ** |
| Bộ Giáo dục và Đào tạo; các đơn vị thuộc Bộ. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học phổ thông theo quy định. |
| Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh); Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học phổ thông theo quy định. |
| Ủy ban xã, phường, thị trấn; các trường trung học phổ thông khác. | Thực hiện nhiệm vụ triển khai Chương trình giáo dục trung học phổ thông; phát huy vai trò của nhà trường với cộng đồng. |
| Các tổ chức, đoàn thể khác. | Huy động sự tham gia của các tổ chức, đoàn thể vào hoạt động dạy học, giáo dục học sinh của nhà trường. |

**4- Phạm vi quyền hạn**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Quyền hạn cụ thể** |
| 4.1 | Quản lý học sinh đang học tại trường trung học phổ thông được giao quản lý. |
| 4.2 | Quản lý sổ sách đối với giáo viên theo quy định. |
| 4.3 | Được tự chủ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn với sự phân công, hỗ trợ của tổ chuyên môn và nhà trường. |

**5- Các yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, năng lực và phẩm chất cá nhân**

**5.1- Yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, phẩm chất cá nhân**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhóm yêu cầu** | **Yêu cầu cụ thể** |
| Trình độ đào tạo | Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học phổ thông. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. |
| Bồi dưỡng, chứng chỉ | - Được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.  - Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông theo quy định. |
| Kinh nghiệm (thành tích công tác) | Đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông. |
| Phẩm chất cá nhân | - Chấp hành các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành và địa phương về giáo dục trung học phổ thông.  - Thường xuyên trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh.  - Thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.  - Thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm và nghĩa vụ chung của viên chức và quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đạo đức nhà giáo. |

**5.2- Các năng lực**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nhóm năng lực** | **Tên năng lực** | **Cấp độ** |
| Nhóm năng lực chung | Giao tiếp ứng xử. | 3-5 |
| Hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp. | 3-5 |
| Thích ứng với sự thay đổi. | 3-5 |
| Tự học, nghiên cứu khoa học. | 3-5 |
| Sử dụng công nghệ thông tin. | Đáp ứng yêu cầu của công việc (do cơ quan có thẩm quyền quản lý quyết định) |
| Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc. |
| Nhóm năng lực chuyên môn | Nắm được chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục trung học phổ thông và triển khai thực hiện vào nhiệm vụ được giao. | 3-5 |
| Biết xây dựng kế hoạch dạy học, xây dựng một số bài học theo chủ đề liên môn đối với những kiến thức giao thoa giữa các môn học; tiếp cận các phương pháp dạy học hiện đại, kĩ thuật dạy học, các mô hình dạy học mới tích hợp. | 3-5 |
| Biết khai thác và sử dụng hiệu quả thiết bị công nghệ, thiết bị dạy học và học liệu trong dạy học, giáo dục và quản lí học sinh. | 3-5 |
| Có khả năng phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; tư vấn tâm lý, hướng nghiệp, phát hiện tài năng, năng khiếu học sinh; hỗ trợ học sinh trong công tác giáo dục kỹ năng sống; tổ chức các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, khởi nghiệp cho học sinh trường trung học phổ thông. | 3-5 |
| Có khả năng dạy học qua internet, trên truyền hình theo chương trình môn học. | 3-5 |
| Sử dụng được các phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện và sự tiến bộ của học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. | 3-5 |
| Biết vận dụng các sáng kiến kinh nghiệm, kết quả nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng vào thực tế giảng dạy, giáo dục học sinh hoặc làm đồ dùng, thiết bị dạy học cấp trung học phổ thông. | 3-5 |
| Có khả năng hướng dẫn học sinh trung học phổ thông nghiên cứu khoa học kỹ thuật từ cấp trường trở lên | 3-5 |
| Có năng lực tự học, tự bồi dưỡng để phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân. | 3-5 |

Ghi chú: Cấp độ được xác định từ cao xuống thấp, cao nhất là 5 và thấp nhất là 1.

**PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO**

**IV. Hướng dẫn mô tả vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |

**BẢN MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên vị trí việc làm:  **Thiết bị, thí nghiệm** | | Mã vị trí việc làm: |
| Ngày bắt đầu thực hiện: |
| Quy trình công việc liên quan: | Thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông công lập của cơ quan có thẩm quyền.  (Bổ sung cụ thể số, ký hiệu, trích yếu của văn bản) | |
|  |  |  |

**1- Mục tiêu vị trí việc làm**

Thực hiện công tác thiết bị, thí nghiệm trong các trường trung học phổ thông.

**2- Các công việc và tiêu chí đánh giá**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Các nhiệm vụ, công việc** | | **Tiêu chí đánh giá hoàn thành công việc** |
| **Nhiệm vụ, mảng công việc** | **Công việc cụ thể** |
| 2.1 | Công tác thiết bị, thí nghiệm | Quản lý, bảo quản, sử dụng thiết bị; lưu giữ, sử dụng hồ sơ thiết bị; sửa chữa những thiết bị đơn giản. | Các thiết bị của nhà trường được quản lý, bảo quản đúng quy định. |
| Lập kế hoạch sử dụng, mua sắm, sửa chữa thiết bị của nhà trường; báo cáo và đề xuất với hiệu trưởng nhà trường phương án thanh lý, tiêu hủy thiết bị, hóa chất hỏng, hết hạn sử dụng. | Kế hoạch sử dụng, mua sắm, sửa chữa thiết bị của nhà trường được phê duyệt.  Các thiết bị, hóa chất hỏng, hết hạn sử dụng được thanh lý, tiêu hủy đúng quy trình. |
| Lập báo cáo định kỳ, thường xuyên về công tác thiết bị, thí nghiệm. | Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo yêu cầu. |
| Chủ trì các nội dung sinh hoạt chuyên đề về thiết bị, thí nghiệm ở trường. | Tài liệu sinh hoạt chuyên đề được duyệt.  Hoàn thành các buổi sinh hoạt chuyên đề về thiết bị, thí nghiệm. |
| Chủ trì thực hiện việc khai thác phần mềm ứng dụng quản lý thiết bị. | Phần mềm ứng dụng quản lý thiết bị được khai thác, vận hành đúng quy trình. |
| Chủ trì việc tổ chức làm đồ dùng dạy học, thiết bị đơn giản với vật liệu dễ kiếm ở địa phương. | Kế hoạch làm các đồ dùng dạy học, thiết bị đơn giản với vật liệu dễ kiếm ở địa phương được phê duyệt và triển khai thực hiện bảo đảm tiến độ, chất lượng. |
| Phối hợp với giáo viên chuẩn bị các thiết bị, hóa chất và vật liệu cần thiết trong các bài thực hành, thí nghiệm; đảm bảo các điều kiện về an toàn, phòng chống cháy nổ trong quá trình thực hành, thí nghiệm. | Kịp thời cung cấp các thiết bị, hóa chất và vật liệu cần thiết trong các bài thực hành, thí nghiệm; đảm bảo các điều kiện về an toàn, phòng chống cháy nổ trong quá trình thực hành, thí nghiệm. |
| Phối hợp tổ chức, đánh giá các cuộc thi khoa học kỹ thuật của học sinh có liên quan đến thí nghiệm từ cấp trường trở lên. | Tham gia đầy đủ các cuộc thi khoa học kỹ thuật của học sinh có liên quan đến thí nghiệm từ cấp trường trở lên theo sự phân công của cấp có thẩm quyền. |
| Hoàn thành các chương trình bồi dưỡng; tự học, tự bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ. | Hoàn thành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng. |
| 2.2 | Các nhiệm vụ khác | Theo phân công của hiệu trưởng. | Hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng theo yêu cầu đối với từng việc được phân công cụ thể. |

**3- Các mối quan hệ công việc**

**3.1- Bên trong**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Được quản lý trực tiếp và kiểm duyệt kết quả bởi** | **Quản lý trực tiếp** | **Các đơn vị phối hợp chính** |
| Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn. | Các thiết bị, thí nghiệm của nhà trường. | Hội đồng trường; hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỷ luật; hội đồng tư vấn; tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam; tổ chức Công đoàn; tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; các tổ chuyên môn; tổ văn phòng; lớp học; tổ phục vụ các hoạt động giáo dục đặc thù của trường chuyên biệt. |

**3.2- Bên ngoài**

|  |  |
| --- | --- |
| **Cơ quan, tổ chức có quan hệ chính** | **Bản chất quan hệ** |
| Bộ Giáo dục và Đào tạo; các đơn vị thuộc Bộ. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học phổ thông theo quy định. |
| Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh);  Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học phổ thông theo quy định. |
| Ủy ban xã, phường, thị trấn; các trường trung học phổ thông khác. | Thực hiện công tác thiết bị, thí nghiệm; phát huy vai trò của nhà trường với cộng đồng. |
| Các tổ chức, đoàn thể khác. | Huy động sự tham gia của các tổ chức, đoàn thể vào công tác quản lý, sử dụng thiết bị, thí nghiệm phục vụ hoạt động dạy học, giáo dục học sinh. |

**4- Phạm vi quyền hạn**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Quyền hạn cụ thể** |
| 4.1 | Quản lý các thiết bị, thí nghiệm của nhà trường. |
| 4.2 | Quản lý sổ sách đối với công tác thiết bị, thí nghiệm theo quy định. |
| 4.3 | Được tự chủ trong công tác thiết bị, thí nghiệm theo quy định, bảo đảm đáp ứng mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo. |

**5- Các yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, năng lực và phẩm chất cá nhân**

**5.1- Yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, phẩm chất cá nhân**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhóm yêu cầu** | **Yêu cầu cụ thể** |
| Trình độ đào tạo | Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học). |
| Bồi dưỡng, chứng chỉ | - Được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ;  - Hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức thiết bị, thí nghiệm theo quy định. |
| Kinh nghiệm (thành tích công tác) | Không |
| Phẩm chất cá nhân | - Chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành.  - Trung thực, khách quan, có ý thức trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm. Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của viên chức; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp và học sinh.  - Thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy chế, quy định, quy trình chuyên môn kỹ thuật và các quy định khác của pháp luật. |

**5.2- Các năng lực**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nhóm năng lực** | **Tên năng lực** | **Cấp độ** |
| Nhóm năng lực chung | Giao tiếp ứng xử. | 3-5 |
| Hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp. | 3-5 |
| Thích ứng với sự thay đổi. | 3-5 |
| Tự học, nghiên cứu khoa học. | 3-5 |
| Sử dụng công nghệ thông tin. | Đáp ứng yêu cầu của công việc (do cơ quan có thẩm quyền quản lý quyết định) |
| Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc. |
| Nhóm năng lực chuyên môn | Hiểu và biết vận dụng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành đối với cấp học vào trong lĩnh vực công tác. | 3-5 |
| Thực hiện có hiệu quả kế hoạch giáo dục của nhà trường. | 3-5 |
| Có khả năng quản lý, sử dụng, bảo quản thiết bị; phòng chống cháy nổ và chữa cháy trong trường hợp xảy ra cháy nổ trong quá trình thực hành, thí nghiệm. | 3-5 |
| Có khả năng sửa chữa, tự làm và phối hợp với giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh làm đồ dùng dạy học, thiết bị đơn giản. | 3-5 |
| đ) Có khả năng vận dụng linh hoạt, phối hợp và hỗ trợ giáo viên sử dụng có hiệu quả thiết bị, thí nghiệm vào thực tiễn giảng dạy cho học sinh. | 3-5 |

Ghi chú: Cấp độ được xác định từ cao xuống thấp, cao nhất là 5 và thấp nhất là 1.

**PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO**

**V. Hướng dẫn mô tả vị trí việc làm giáo vụ**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |

**BẢN MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên vị trí việc làm: **Giáo vụ** | | Mã vị trí việc làm: |
| Ngày bắt đầu thực hiện: |
| Quy trình công việc liên quan: | Thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông công lập của cơ quan có thẩm quyền.  (Bổ sung cụ thể số, ký hiệu, trích yếu của văn bản) | |
|  |  |  |

**1- Mục tiêu vị trí việc làm**

Thực hiện công tác giáo vụ trong các trường trung học phổ thông.

**2- Các công việc và tiêu chí đánh giá**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Các nhiệm vụ, công việc** | | **Tiêu chí đánh giá hoàn thành công việc** |
| **Nhiệm vụ, mảng công việc** | **Công việc cụ thể** |
| 2.1 | Công tác giáo vụ | Lập kế hoạch, thực hiện công tác giáo vụ hàng năm của nhà trường; báo cáo định kỳ, thường xuyên theo quy định. | Kế hoạch công tác giáo vụ hàng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt;  Hoàn thành kế hoạch công tác giáo vụ được duyệt;  Hoàn thành các báo cáo theo yêu cầu. |
| Quản lý, theo dõi hệ thống hồ sơ, sổ sách của nhà trường liên quan đến học sinh. | Hệ thống hồ sơ, sổ sách đầy đủ theo yêu cầu. |
| Phối hợp thực hiện công tác tuyển sinh và các nhiệm vụ được giao liên quan đến thi, kiểm tra, đánh giá học sinh. | Hoàn thành công tác tuyển sinh; công tác thi, kiểm tra, đánh giá học sinh được giao. |
| Phối hợp với giáo viên, nhân viên trong nhà trường quản lý, theo dõi học sinh hàng ngày; tổng hợp kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. | Cung cấp kịp thời thông tin quản lý, theo dõi học sinh hàng ngày;  Hoàn thành việc tổng hợp kết quả học tập và rèn luyện của học sinh đúng hạn theo quy định. |
| Hoàn thành các chương trình bồi dưỡng; tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ. | Hoàn thành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng. |
| 2.2 | Các nhiệm vụ khác | Theo phân công của hiệu trưởng | Hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng theo yêu cầu đối với từng việc được phân công cụ thể. |

**3- Các mối quan hệ công việc**

**3.1- Bên trong**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Được quản lý trực tiếp và kiểm duyệt kết quả bởi** | **Quản lý trực tiếp** | **Các đơn vị phối hợp chính** |
| Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn. | Học sinh của trường trung học phổ thông. | Hội đồng trường; hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỷ luật; hội đồng tư vấn; tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam; tổ chức Công đoàn; tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; các tổ chuyên môn; tổ văn phòng; lớp học; tổ phục vụ các hoạt động giáo dục đặc thù của trường chuyên biệt. |

**3.2- Bên ngoài**

|  |  |
| --- | --- |
| **Cơ quan, tổ chức có quan hệ chính** | **Bản chất quan hệ** |
| Bộ Giáo dục và Đào tạo; các đơn vị thuộc Bộ. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học phổ thông theo quy định. |
| Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh); Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học phổ thông theo quy định. |
| Ủy ban xã, phường, thị trấn; các trường trung học phổ thông khác. | Thực hiện công tác giáo vụ; phát huy vai trò của nhà trường với cộng đồng. |
| Các tổ chức, đoàn thể khác. | Huy động sự tham gia của các tổ chức, đoàn thể vào công tác quản lý, theo dõi học sinh. |

**4- Phạm vi quyền hạn**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Quyền hạn cụ thể** |
| 4.1 | Quản lý học sinh của trường trung học phổ thông. |
| 4.2 | Quản lý sổ sách đối với công tác giáo vụ theo quy định. |
| 4.3 | Được tự chủ trong công tác giáo vụ theo quy định, bảo đảm đáp ứng mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo. |

**5- Các yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, năng lực và phẩm chất cá nhân**

**5.1- Yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, phẩm chất cá nhân**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhóm yêu cầu** | **Yêu cầu cụ thể** |
| Trình độ đào tạo | Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm giáo vụ). |
| Bồi dưỡng, chứng chỉ | - Được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.  - Hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức giáo vụ theo quy định. |
| Kinh nghiệm (thành tích công tác) | Không |
| Phẩm chất cá nhân | - Chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành;  - Trung thực, khách quan, có ý thức trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm. Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của cán bộ viên chức; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp và học sinh;  - Thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy chế, quy định của pháp luật. |

**5.2- Các năng lực**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nhóm năng lực** | **Tên năng lực** | **Cấp độ** |
| Nhóm năng lực chung | Giao tiếp ứng xử. | 3-5 |
| Hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp. | 3-5 |
| Thích ứng với sự thay đổi. | 3-5 |
| Tự học, nghiên cứu khoa học. | 3-5 |
| Sử dụng công nghệ thông tin. | Đáp ứng yêu cầu của công việc (do cơ quan có thẩm quyền quản lý quyết định) |
| Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc. |
| Nhóm năng lực chuyên môn | Hiểu và biết vận dụng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành đối với cấp học vào trong lĩnh vực công tác. | 3-5 |
| Thực hiện có hiệu quả kế hoạch, chương trình giáo dục của nhà trường. | 3-5 |
| Có năng lực tổ chức và quản lý học sinh để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của viên chức giáo vụ. | 3-5 |
| Có khả năng phối hợp và giao tiếp tốt với đồng nghiệp; tư vấn, hỗ trợ học sinh và cha mẹ học sinh trong thực hiện nhiệm vụ. | 3-5 |

Ghi chú: Cấp độ được xác định từ cao xuống thấp, cao nhất là 5 và thấp nhất là 1.

**PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO**

**VI. Hướng dẫn mô tả vị trí việc làm tư vấn học sinh**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |

**BẢN MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên vị trí việc làm:  **Tư vấn học sinh** | | Mã vị trí việc làm: |
| Ngày bắt đầu thực hiện: |
| Quy trình công việc liên quan: | Thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông công lập của cơ quan có thẩm quyền.  (Bổ sung cụ thể số, ký hiệu, trích yếu của văn bản) | |
|  |  |  |

**1- Mục tiêu vị trí việc làm**

Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác tư vấn học sinh trong các trường trung học phổ thông theo quy định tại Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông.

**2- Các công việc và tiêu chí đánh giá**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Các nhiệm vụ, công việc** | | **Tiêu chí đánh giá hoàn thành công việc** |
| **Nhiệm vụ, mảng công việc** | **Công việc cụ thể** |
| 2.1 | Công tác tư vấn | Lập kế hoạch, thực hiện công tác tư vấn học sinh hàng năm của nhà trường; báo cáo định kỳ, thường xuyên theo quy định. | Kế hoạch công tác tư vấn học sinh hàng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.  Hoàn thành kế hoạch công tác tư vấn học sinh được duyệt.  Hoàn thành các báo cáo theo yêu cầu. |
| Quản lý, theo dõi hệ thống hồ sơ, sổ sách liên quan đến công tác tư vấn học sinh. | Hệ thống hồ sơ, sổ sách đầy đủ theo yêu cầu. |
| Phối hợp với giáo viên, nhân viên trong nhà trường tổ chức các hoạt động tư vấn học sinh (bao gồm cả tư vấn chủ động và tư vấn theo nhu cầu của học sinh, phụ huynh). | Hoàn thành các hoạt động tư vấn học sinh theo kế hoạch được duyệt. |
| Hoàn thành các chương trình bồi dưỡng; tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ. | Hoàn thành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng. |
| 2.2 | Các nhiệm vụ khác | Theo phân công của hiệu trưởng. | Hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng theo yêu cầu đối với từng việc được phân công cụ thể. |

**3- Các mối quan hệ công việc**

**3.1- Bên trong**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Được quản lý trực tiếp và kiểm duyệt kết quả bởi** | **Quản lý trực tiếp** | **Các đơn vị phối hợp chính** |
| Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn. | Học sinh trường trung học phổ thông. | Hội đồng trường; hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỷ luật; hội đồng tư vấn; tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam; tổ chức Công đoàn; tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; các tổ chuyên môn; tổ văn phòng; lớp học; tổ phục vụ các hoạt động giáo dục đặc thù của trường chuyên biệt. |

**3.2- Bên ngoài**

|  |  |
| --- | --- |
| **Cơ quan, tổ chức có quan hệ chính** | **Bản chất quan hệ** |
| Bộ Giáo dục và Đào tạo; các đơn vị thuộc Bộ. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học phổ thông theo quy định. |
| Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh); Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học phổ thông theo quy định. |
| Ủy ban xã, phường, thị trấn; các trường trung học phổ thông khác. | Thực hiện công tác tư vấn học sinh; phát huy vai trò của nhà trường với cộng đồng. |
| Các tổ chức, đoàn thể khác. | Huy động sự tham gia của các tổ chức, đoàn thể vào công tác tư vấn học sinh. |

**4- Phạm vi quyền hạn**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Quyền hạn cụ thể** |
| 4.1 | Quản lý học sinh của trường trung học phổ thông. |
| 4.2 | Quản lý sổ sách đối với công tác tư vấn học sinh theo quy định. |
| 4.3 | Được tự chủ trong công tác tư vấn học sinh theo quy định, bảo đảm đáp ứng mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo. |

**5- Các yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, năng lực và phẩm chất cá nhân**

**5.1- Yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, phẩm chất cá nhân**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhóm yêu cầu** | **Yêu cầu cụ thể** |
| Trình độ đào tạo | Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm tư vấn học sinh. |
| Bồi dưỡng, chứng chỉ | Được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. |
| Kinh nghiệm (thành tích công tác) | Không. |
| Phẩm chất cá nhân | - Chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành;  - Trung thực, khách quan, có ý thức trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm. Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của cán bộ viên chức; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp và học sinh;  - Thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy chế, quy định của pháp luật. |

**5.2- Các năng lực**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nhóm năng lực** | **Tên năng lực** | **Cấp độ** |
| Nhóm năng lực chung | Giao tiếp ứng xử. | 3-5 |
| Hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp. | 3-5 |
| Thích ứng với sự thay đổi. | 3-5 |
| Tự học, nghiên cứu khoa học. | 3-5 |
| Sử dụng công nghệ thông tin. | Đáp ứng yêu cầu của công việc (do Cơ quan có thẩm quyền quản lý quyết định) |
| Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc. |
| Nhóm năng lực chuyên môn | Hiểu và biết vận dụng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành đối với cấp học vào trong lĩnh vực công tác. | 3-5 |
| Nắm vững đặc điểm tâm, sinh lý lứa tuổi; nhận diện được tính đa dạng và tính nhạy cảm của đối tượng cần tư vấn. | 3-5 |
| Nắm vững, có hiểu biết về các hoạt động nghề nghiệp. | 3-5 |
| Có khả năng thiết kế và thực hiện các chương trình phòng ngừa, can thiệp, thúc đẩy sức khỏe và khả năng phục hồi tâm lý của học sinh. | 3-5 |
| Có khả năng thiết kế và thực hiện các chương trình hướng nghiệp. | 3-5 |
| Có khả năng phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện nhiệm vụ. | 3-5 |

Ghi chú: Cấp độ được xác định từ cao xuống thấp, cao nhất là 5 và thấp nhất là 1.

**PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO**

**VII. Hướng dẫn mô tả vị trí việc làm viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |

**BẢN MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên vị trí việc làm:  **Viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật** | | Mã vị trí việc làm: |
| Ngày bắt đầu thực hiện: |
| Quy trình công việc liên quan: | Thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông công lập của cơ quan có thẩm quyền.  (Bổ sung cụ thể số, ký hiệu, trích yếu của văn bản) | |
|  |  |  |

**1- Mục tiêu vị trí việc làm**

Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác hỗ trợ giáo dục học sinh là người khuyết tật, học sinh học hòa nhập trong các trường trung học phổ thông.

**2- Các công việc và tiêu chí đánh giá**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Các nhiệm vụ, công việc** | | **Tiêu chí đánh giá hoàn thành công việc** |
| **Nhiệm vụ, mảng công việc** | **Công việc cụ thể** |
| 2.1 | Công tác hỗ trợ giáo dục người khuyết tật. | Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho người khuyết tật. | Kế giáo dục cá nhân cho người khuyết tật được duyệt. |
| Hỗ trợ người khuyết tật học tập và rèn luyện kĩ năng đặc thù, kĩ năng sống phù hợp với khả năng và nhu cầu của người khuyết tật. | Trẻ em là người khuyết tật hoàn thành chương trình học tập và rèn luyện kĩ năng đặc thù, kĩ năng sống phù hợp. |
| Hỗ trợ giáo viên trong các hoạt động chăm sóc, giáo dục người khuyết tật. | Các hoạt động hỗ trợ giáo dục người khuyết tật được hoàn thành đúng tiến độ và chất lượng yêu cầu tại chương trình, kế hoạch được duyệt. |
| Tham gia huy động học sinh khuyết tật đến trường tiểu học. | Hoàn thành kế hoạch huy động người khuyết tật đến trường học tập. |
| Hỗ trợ, tư vấn cho gia đình người khuyết tật và cộng đồng về kiến thức, kĩ năng chăm sóc, giáo dục người khuyết tật. | Các kiến thức, kĩ năng chăm sóc, giáo dục người khuyết tật được phổ biến đến từng gia đình của học sinh là người khuyết tật. |
| Phối hợp với giáo viên giảng dạy, giáo viên chủ nhiệm đánh giá học sinh khuyết tật. | Các hoạt động phối hợp đánh giá học sinh khuyết tật được hoàn thành đúng tiến độ và chất lượng yêu cầu tại chương trình, kế hoạch được duyệt. |
| Hoàn thành các chương trình bồi dưỡng; tự học, tự bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm. | Chứng nhận, chứng chỉ các chương trình bồi dưỡng. |
| 2.2 | Các nhiệm vụ khác. | Theo phân công của hiệu trưởng. | Hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng theo yêu cầu đối với từng việc được phân công cụ thể. |

**3- Các mối quan hệ công việc**

**3.1- Bên trong**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Được quản lý trực tiếp và kiểm duyệt kết quả bởi** | **Quản lý trực tiếp** | **Các đơn vị phối hợp chính** |
| Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn. | Học sinh là người khuyết tật, học sinh giáo dục hòa nhập. | Hội đồng trường; hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỷ luật; hội đồng tư vấn; tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam; tổ chức Công đoàn; tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; các tổ chuyên môn; tổ văn phòng; lớp học; tổ phục vụ các hoạt động giáo dục đặc thù của trường chuyên biệt. |

**3.2- Bên ngoài**

|  |  |
| --- | --- |
| **Cơ quan, tổ chức có quan hệ chính** | **Bản chất quan hệ** |
| Bộ Giáo dục và Đào tạo; các đơn vị thuộc Bộ. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học phổ thông nói chung, giáo dục học sinh là người khuyết tật nói riêng theo quy định. |
| Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh);  Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. | Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học phổ thông nói chung, giáo dục học sinh là người khuyết tật nói riêng theo quy định. |
| Ủy ban xã, phường, thị trấn; các trường trung học phổ thông khác. | Thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ giáo dục người khuyết tật tại địa phương; phát huy vai trò của nhà trường với cộng đồng. |
| Các tổ chức, đoàn thể khác. | Huy động sự tham gia của các tổ chức, đoàn thể vào hoạt động chăm sóc, giáo dục học sinh là người khuyết tật. |

**4- Phạm vi quyền hạn**

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Quyền hạn cụ thể** |
| 4.1 | Quản lý học sinh là người khuyết tật đang học tại trường trung học phổ thông được giao quản lý. |
| 4.2 | Quản lý sổ sách đối với nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật theo quy định. |
| 4.3 | Chủ động trong nội dung, phương pháp hỗ trợ người khuyết tật học tập và rèn luyện kĩ năng đặc thù, kĩ năng sống phù hợp với khả năng và nhu cầu của người khuyết tật. |

**5- Các yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, năng lực và phẩm chất cá nhân**

**5.1- Yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm, phẩm chất cá nhân**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhóm yêu cầu** | **Yêu cầu cụ thể** |
| Trình độ đào tạo | Thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về trình độ chuẩn được đào tạo. |
| Bồi dưỡng, chứng chỉ | Không. |
| Kinh nghiệm (thành tích công tác) | Không. |
| Phẩm chất cá nhân | - Có tinh thần trách nhiệm, tận tụy với công việc, tích cực cải tiến, đúc rút kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao;  - Thương yêu, tôn trọng và đối xử công bằng đối với người khuyết tật; hỗ trợ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khuyết tật;  - Có trách nhiệm hợp tác với đồng nghiệp, gia đình người khuyết tật và các tổ chức, cá nhân khác trong việc hỗ trợ giáo dục người khuyết tật;  - Thực hiện lối sống lành mạnh, văn minh, phù hợp với môi trường giáo dục. |

**5.2- Các năng lực**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nhóm năng lực** | **Tên năng lực** | **Cấp độ** |
| Nhóm năng lực chung | Giao tiếp ứng xử. | 3-5 |
| Hợp tác, hỗ trợ đồng nghiệp. | 3-5 |
| Thích ứng với sự thay đổi. | 3-5 |
| Tự học, nghiên cứu khoa học. | 3-5 |
| Sử dụng công nghệ thông tin. | Đáp ứng yêu cầu của công việc (do cơ quan có thẩm quyền quản lý quyết định) |
| Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc. |
| Nhóm năng lực chuyên môn | Có kiến thức hiểu biết về pháp luật, thực hiện pháp luật trong trường trung học phổ thông và văn hóa học đường. | 3-5 |
| Có hiểu biết về đặc điểm, nhu cầu của người khuyết tật; công tác hỗ trợ giáo dục người khuyết tật và các chính sách của Nhà nước, của ngành, của địa phương liên quan đến công tác hỗ trợ giáo dục người khuyết tật. | 3-5 |
| Thực hiện hoặc phối hợp thực hiện được nội dung chương trình hỗ trợ giáo dục người khuyết tật cấp trung học phổ thông. | 3-5 |
| Vận dụng được kiến thức và kĩ năng chuyên môn cơ bản vào thực tiễn hỗ trợ giáo dục cho người khuyết tật. | 3-5 |
| Có kĩ năng hỗ trợ, tư vấn, tham gia, phối hợp với giáo viên, gia đình và cộng đồng trong giáo dục người khuyết tật. | 3-5 |

Ghi chú: Cấp độ được xác định từ cao xuống thấp, cao nhất là 5 và thấp nhất là 1.

**PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO**